

中文桌子

zhōngwén zhuōzi
Chinese table

参加

cānjiā
participate

重

zhòng
heavy

cānjiā

heavy

Chinese table

zhōngwén zhuōzi

zhòng

zhòng

zhōngwén zhuōzi

cānjiā

zhōngwén zhuōzi

Chinese table

cānjiā

Chinese table

cānjiā

cānjiā

zhòng

participate

heavy

cānjiā

zhōngwén zhuōzi

participate

Chinese table

heavy

participate

cānjiā

cānjiā

participate

participate

Chinese table

participate

zhòng

heavy

heavy

zhōngwén zhuōzi

heavy

Chinese table

cānjiā

cānjiā

zhòng

heavy

zhòng

支持

zhīchí
support

实验室

shíyànshì
laboratory

语言

yǔyán
language

zhīchí

yǔyán

support

zhīchí

yǔyán

yǔyán

zhīchí

shíyànshì

support

shíyànshì

language

language

zhīchí

yǔyán

laboratory

language

support

yǔyán

yǔyán

yǔyán

language

yǔyán

laboratory

language

shíyànshì

support

zhīchí

language

shíyànshì

language

support

yǔyán

zhīchí

support

laboratory

shíyànshì

laboratory

shíyànshì

support

language

健康

jiànkāng
health

了解

liǎoijiě
understand

进步

jìn bù
progress

progress

jìn bù

jìn bù

jiànkāng

health

liǎoijiě

progress

progress

jiànkāng

progress

jiànkāng

progress

progress

jìn bù

jiànkāng

jiànkāng

liǎoijiě

health

jiànkāng

progress

jiànkāng

jìn bù

liǎoijiě

jiànkāng

progress

understand

understand

health

jìn bù

health

health

understand

jìn bù

understand

understand

liǎoijiě

understand

health

progress

progress

结构

jiégòu
structure

社会

shèhuì
society

口语

kǒuyǔ
spoken language

spoken language	society	spoken language	shèhuì	spoken language
shèhuì	spoken language	society	jiégòu	shèhuì
kǒuyǔ	spoken language	spoken language	jiégòu	shèhuì
shèhuì	jiégòu	structure	spoken language	spoken language
shèhuì	shèhuì	shèhuì	society	jiégòu
shèhuì	shèhuì	shèhuì	jiégòu	shèhuì
jiégòu	jiégòu	society	jiégòu	society
shèhuì	jiégòu	kǒuyǔ	kǒuyǔ	kǒuyǔ

女儿

nǚ'ér
daughter

设备

shèbèi
equipment

敬祝

jìngzhù
respectfully wish

equipment

daughter

nǚ'ér

jìngzhù

daughter

nǚ'ér

shèbèi

shèbèi

respectfully wish

respectfully wish

equipment

jìngzhù

shèbèi

equipment

shèbèi

daughter

jìngzhù

jìngzhù

nǚ'ér

equipment

nǚ'ér

respectfully wish

nǚ'ér

respectfully wish

jìngzhù

jìngzhù

respectfully wish

shèbèi

nǚ'ér

shèbèi

equipment

equipment

nǚ'ér

equipment

shèbèi

respectfully wish

nǚ'ér

nǚ'ér

jìngzhù

nǚ'ér

只有…才

zhǐyóu...cái
only if

趁机会

chèn jī huì
seize chance

生活

shēnghuó
life

chèn jī huì

only if

only if

only if

shēnghuó

seize chance

only if

life

life

shēnghuó

life

life

chèn jī huì

life

life

only if

seize chance

chèn jī huì

only if

zhǐyóu...cái

zhǐyóu...cái

zhǐyóu...cái

life

zhǐyóu...cái

life

shēnghuó

seize chance

life

seize chance

zhǐyóu...cái

seize chance

shēnghuó

seize chance

life

zhǐyóu...cái

life

zhǐyóu...cái

zhǐyóu...cái

shēnghuó

life

慢

màn
slow

今年

jīnnián
this year

兴趣

xìngqù
interest

this year

jīnnián

xìngqù

xìngqù

this year

this year

slow

interest

slow

xìngqù

xìngqù

jīnnián

interest

interest

slow

jīnnián

interest

slow

interest

màn

xìngqù

interest

slow

slow

interest

interest

slow

xìngqù

xìngqù

interest

interest

màn

slow

xìngqù

màn

màn

xìngqù

màn

màn

this year

利用

lìyòng
utilize

祝

zhù
wish

北京

Běijīng
Beijing

utilize

zhù

Běijīng

Beijing

lìyòng

wish

Běijīng

zhù

Běijīng

utilize

Beijing

wish

wish

zhù

wish

lìyòng

wish

zhù

lìyòng

lìyòng

wish

wish

wish

wish

wish

Běijīng

lìyòng

utilize

utilize

lìyòng

zhù

lìyòng

utilize

utilize

utilize

wish

utilize

Běijīng

zhù

wish

暑假

shǔjià
summer break

能

néng
can

月

yuè
month

shǔjià

shǔjià

can

néng

shǔjià

yuè

summer break

can

yuè

yuè

yuè

month

summer break

shǔjià

néng

shǔjià

can

néng

summer break

month

summer break

néng

néng

can

month

néng

summer break

can

month

can

summer break

can

néng

shǔjià

summer break

néng

month

can

can

can

晚上

wǎnshàng
evening

敬上

jìngshàng
respectfully

训练班

xùnliànbān
training class

training class

respectfully

xùnliànbān

xùnliànbān

jìngshàng

respectfully

jìngshàng

respectfully

xùnliànbān

wǎnshàng

respectfully

respectfully

wǎnshàng

evening

respectfully

evening

evening

xùnliànbān

respectfully

jìngshàng

wǎnshàng

respectfully

xùnliànbān

evening

jìngshàng

training class

training class

training class

respectfully

evening

xùnliànbān

evening

xùnliànbān

wǎnshàng

training class

xùnliànbān

training class

jìngshàng

training class

evening

日

rì
day

短期

duǎnqī
short term

计划

jíhuà
plan

short term

short term

day

plan

plan

duǎnqī

jíhuà

day

plan

rì

short term

day

plan

jíhuà

day

jíhuà

duǎnqī

rì

jíhuà

day

short term

short term

short term

duǎnqī

plan

plan

duǎnqī

rì

plan

rì

short term

duǎnqī

plan

day

jíhuà

jíhuà

rì

rì

duǎnqī

jíhuà

希望

xīwàng
hope

练习

liànxí
practice

机会

jīhuì
opportunity

jīhuì

jīhuì

liànxí

opportunity

liànxí

liànxí

practice

liànxí

jīhuì

liànxí

liànxí

xīwàng

xīwàng

liànxí

jīhuì

practice

hope

jīhuì

practice

liànxí

xīwàng

jīhuì

hope

jīhuì

xīwàng

jīhuì

jīhuì

xīwàng

xīwàng

practice

jīhuì

hope

practice

hope

xīwàng

liànxí

jīhuì

liànxí

jīhuì

hope

随便

suíbiàn
casually

语法

yǔfǎ
grammar

平常

píngcháng
ordinary

casually

ordinary

grammar

grammar

grammar

casually

píngcháng

píngcháng

ordinary

yǔfǎ

ordinary

yǔfǎ

píngcháng

suíbiàn

píngcháng

casually

casually

grammar

yǔfǎ

píngcháng

ordinary

suíbiàn

ordinary

yǔfǎ

grammar

grammar

grammar

suíbiàn

yǔfǎ

grammar

grammar

ordinary

suíbiàn

suíbiàn

suíbiàn

píngcháng

ordinary

suíbiàn

píngcháng

yǔfǎ

非常

fēicháng
extremely

谈谈

tántan
chat

fēicháng	
----------	--

chat	
------	--

fēicháng	
----------	--

fēicháng	
----------	--

fēicháng	
----------	--

extremely	
-----------	--

extremely	
-----------	--

extremely	
-----------	--

chat	
------	--

tántan	
--------	--

fēicháng	
----------	--

extremely	
-----------	--

fēicháng	
----------	--

chat	
------	--

chat	
------	--

tántan	
--------	--

fēicháng	
----------	--

extremely	
-----------	--

extremely	
-----------	--

extremely	
-----------	--

tántan	
--------	--

chat	
------	--

fēicháng	
----------	--

tántan	
--------	--

chat	
------	--

extremely	
-----------	--

extremely	
-----------	--

extremely	
-----------	--

chat	
------	--

fēicháng	
----------	--

tántan	
--------	--

tántan	
--------	--

chat	
------	--

fēicháng	
----------	--

chat	
------	--

tántan	
--------	--

fēicháng	
----------	--

extremely	
-----------	--

chat	
------	--

fēicháng	
----------	--